

SỞ Y TẾ TP. CẦN THƠ  
**TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN THỚI LAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**DANH SÁCH**

**Dăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**  
(*cập nhật đến ngày 28/12/2022*)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Các Trạm Y tế xã thuộc Trung tâm Y tế huyện Thới Lai
2. Địa chỉ: huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ
3. Số điện thoại: 02923689115
4. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24
5. Danh sách người được phê duyệt chính thức:.....

| TT                          | Họ và Tên            | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                           | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) | Vị trí chuyên môn                                                      | Ghi chú           |
|-----------------------------|----------------------|------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| <b>I. TYT xã Xuân Thắng</b> |                      |                                    |                                                                        |                                                                                            |                                                                        |                   |
| 1                           | Nguyễn Thành Đồ      | 003290/CT-CCHN                     | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                           | 7g-11g, 13g-17g                                                                            | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                           | TYT xã Xuân Thắng |
| 2                           | Trần Thị Xuân Mai    | 003287/CT-CCHN                     | Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | 7g-11g, 13g-17g                                                                            | Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, khám bệnh, chữa bệnh đa khoa |                   |
| 3                           | Phan Thụy Trúc Giang | 003266/CT-CCHN                     | Thực hiện các kỹ thuật thông thường về phụ sản và sơ sinh              | 7g-11g, 13g-17g                                                                            | Thực hiện các kỹ thuật thông thường về phụ sản và sơ sinh              |                   |
| 4                           | Võ Văn Thảo          | 002365/CT-CCHN                     | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                              | 7g-11g, 13g-17g                                                                            | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                              |                   |



|   |                |               |                                                                           |                 |                                                                           |  |
|---|----------------|---------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------------------------------------------------------------------|--|
| 5 | Huỳnh Văn Hoài | 1041/CT-CCHND | Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức quấy thuốc, tù thuốc trạm y tế | 7g-11g, 13g-17g | Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức quấy thuốc, tù thuốc trạm y tế |  |
|---|----------------|---------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------------------------------------------------------------------|--|

## II. TYT xã Định Môn

|   |                       |                |                                                                                                                                                     |                 |                                                                                                                                                     |                 |
|---|-----------------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 1 | Nguyễn Thị Diễm Trang | 001856/CT-CCHN | Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng phụ sản quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                    | 7g-11g, 13g-17g | Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng phụ sản quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                    | TYT xã Định Môn |
| 2 | Phạm Văn Tùng         | 001952/CT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                                                                           | 7g-11g, 13g-17g | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                                                                           |                 |
| 3 | Dương Thị Hồng Cẩm    | 001939/CT-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                              | 7g-11g, 13g-17g | Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                              |                 |
| 4 | Nguyễn Lê Hải Dương   | 004902/CT-CCHN | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 đối với y sĩ |                 | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 đối với y sĩ |                 |
| 5 | Trần Thị Bích Tuyền   | 444/CT-CCHN    | Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức quấy thuốc, tù thuốc trạm y tế                                                                           | 7g-11g, 13g-17g | Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức quấy thuốc, tù thuốc trạm y tế                                                                           |                 |



|   |            |                |                                                                                                                                                     |                 |                                                                                                                                                     |  |
|---|------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 6 | Trần Chiến | 004883/CT-CCHN | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 đối với y sĩ | 7g-11g, 13g-17g | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 đối với y sĩ |  |
|---|------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

### III. TYT xã Thới Tân

|   |                      |                    |                                                                                                                                                     |                 |                                                                                                                                                     |                 |
|---|----------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 1 | Lê Văn Chung         | 001992/CT-CCHN     | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                        | 7g-11g, 13g-17g | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                        | TYT xã Thới Tân |
| 2 | Nguyễn Thị Ngọc Trâm | 003788/CT-CCHN     | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                           | 7g-11g, 13g-17g | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                           |                 |
| 3 | Trần Thị Mỹ Tiên     | 005091/CT-CCHN     | Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                              | 7g-11g, 13g-17g | Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                              |                 |
| 4 | Hồ Văn Bền           | 005100/CT-CCHN     | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 đối với y sĩ | 7g-11g, 13g-17g | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 đối với y sĩ |                 |
| 5 | Trần Thị Diễm Nhung  | 1041/CCHN-D-SYT-CT | Bán lẻ thuốc, Người chịu trách nhiệm chuyên môn về được của, quầy thuốc, tủ                                                                         | 7g-11g, 13g-17g | Bán lẻ thuốc, Người chịu trách nhiệm chuyên môn về được của, quầy thuốc, tủ                                                                         |                 |

|  |  |                 |                 |  |
|--|--|-----------------|-----------------|--|
|  |  | thuốc Trạm Y tế | thuốc Trạm Y tế |  |
|--|--|-----------------|-----------------|--|

**IV. TYT xã Đông Thuận**

|   |                  |                |                                                                        |                 |                                                                        |                   |
|---|------------------|----------------|------------------------------------------------------------------------|-----------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 1 | Đinh Tuấn Dũng   | 000786/CT-CCHN | Khám, chữa bệnh Nội khoa                                               | 7g-11g, 13g-17g | Khám, chữa bệnh Nội khoa                                               | TYT xã Đông Thuận |
| 2 | Dương Thị Hoài   | 001861/CT-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật thông thường về phụ sản và sơ sinh              | 7g-11g, 13g-17g | Thực hiện các kỹ thuật thông thường về phụ sản và sơ sinh              |                   |
| 3 | Huỳnh Văn Hai    | 001869/CT-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản                               | 7g-11g, 13g-17g | Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản                               |                   |
| 4 | Trần Thị Huệ Dàn | 192/CT-CCHN    | Phụ trách chuyên môn quầy thuốc                                        | 7g-11g, 13g-17g | Phụ trách chuyên môn quầy thuốc                                        |                   |
| 5 | Nguyễn Thanh Tâm | 003845/CT-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | 7g-11g, 13g-17g | Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, khám bệnh, chữa bệnh đa khoa |                   |

**V. TYT xã Trường Xuân**

|   |                    |                |                                                              |                 |                                                              |  |
|---|--------------------|----------------|--------------------------------------------------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------|--|
| 1 | Lê Thị Thủy        | 001911/CT-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản-khám, chữa bệnh sản | 7g-11g, 13g-17g | Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản-khám, chữa bệnh sản |  |
| 2 | Ngô Chí Trung      | 006951/CT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                 | 7g-11g, 13g-17g | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                 |  |
| 3 | Nguyễn Thị Mỹ Hạnh | 003248/CT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                    | 7g-11g, 13g-17g | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                    |  |



|   |                      |                   |                                                                                                                                                     |                 |                                                                                                                                                     |  |
|---|----------------------|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 4 | Nguyễn Thị Thùy Linh | 756/CCHN-D-SYT-CT | Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức quấy thuốc, từ thuốc trạm y tế                                                                           | 7g-11g, 13g-17g | Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức quấy thuốc, từ thuốc trạm y tế                                                                           |  |
| 5 | Võ Thị Trúc Tài      | 005972/CT-CCHN    | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 đối với y sĩ | 7g-11g, 13g-17g | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 đối với y sĩ |  |

#### VI. TYT xã Tân Thạnh

|   |                     |                   |                                                                        |                 |                                                                        |                  |
|---|---------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------|-----------------|------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 1 | Lê Thuận Kiệt       | 004064/CT-CCHN    | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                           | 7g-11g, 13g-17g | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                           |                  |
| 2 | Nguyễn Ngọc Truyền  | 003246/CT-CCHN    | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                              | 7g-11g, 13g-17g | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                              |                  |
| 3 | Ngô Thanh Kiều      | 003243/CT-CCHN    | Thực hiện các kỹ thuật thông thường về phụ sản và sơ sinh              | 7g-11g, 13g-17g | Thực hiện các kỹ thuật thông thường về phụ sản và sơ sinh              | TYT xã Tân Thạnh |
| 4 | Lê Thị Mai Thảo     | 998/CCHN-D-SYT-CT | Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức từ thuốc trạm y tế          | 7g-11g, 13g-17g | Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức từ thuốc trạm y tế          |                  |
| 5 | Mai Đình Huyền Trân | 003358/CT-CCHN    | Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | 7g-11g, 13g-17g | Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, khám bệnh, chữa bệnh đa khoa |                  |

#### VII. TYT xã Đông Bình



|   |                  |                |                                                                                                                                                     |                 |                                                                                                                                                     |                  |
|---|------------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 1 | Trần Văn Hết     | 003846/CT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                        | 7g-11g, 13g-17g | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                        | TYT xã Đông Bình |
| 2 | Lê Thị Huỳnh Như | 006336/CT-CCHN | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 đối với y sĩ | 7g-11g, 13g-17g | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 đối với y sĩ |                  |
| 3 | Lê Thị Vân       | 001865/CT-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, khám bệnh chữa bệnh sản                                                                                   | 7g-11g, 13g-17g | Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, khám bệnh chữa bệnh sản                                                                                   |                  |
| 4 | Huỳnh Thị Màu    | 186/CT-CCHN    | Phụ trách chuyên môn quầy thuốc                                                                                                                     | 7g-11g, 13g-17g | Phụ trách chuyên môn quầy thuốc                                                                                                                     |                  |
| 5 | Đặng Hùng Phòng  | 003380/CT-CCHN | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 đối với y sĩ | 7g-11g, 13g-17g | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 đối với y sĩ |                  |
| 6 | Hồ Trọng Hiếu    | 006442/CT-CCHN | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-                                    | 7g-11g, 13g-17g | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-                                    |                  |

|  |  |                                           |                                           |  |
|--|--|-------------------------------------------|-------------------------------------------|--|
|  |  | BYT-BNV ngày<br>27/5/2015 đối với y<br>sĩ | BYT-BNV ngày<br>27/5/2015 đối với y<br>sĩ |  |
|--|--|-------------------------------------------|-------------------------------------------|--|

**VIII. TYT xã Trường Xuân B**

|   |                          |                    |                                                                                                                                                                              |                 |                                                                                                                                                                              |                         |
|---|--------------------------|--------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|
| 1 | Lê Thành Duy             | 26/CT-CCHND        | Đủ tiêu chuẩn hành<br>nghề được các hình<br>thức từ thuốc trạm y<br>tế                                                                                                       | 7g-11g, 13g-17g | Đủ tiêu chuẩn hành<br>nghề được các hình<br>thức từ thuốc trạm y<br>tế                                                                                                       |                         |
| 2 | Trần Quang<br>Quốc Cường | 003311/CT-<br>CCHN | Thực hiện các kỹ<br>thuật điều dưỡng cơ<br>bản, khám bệnh,<br>chữa bệnh đa khoa                                                                                              | 7g-11g, 13g-17g | Thực hiện các kỹ<br>thuật điều dưỡng cơ<br>bản, khám bệnh,<br>chữa bệnh đa khoa                                                                                              |                         |
| 3 | Trần Mỹ<br>Nương         | 003405/CT-<br>CCHN | Thực hiện các kỹ<br>thuật điều dưỡng cơ<br>bản, khám bệnh chữa<br>bệnh sản nhi                                                                                               | 7g-11g, 13g-17g | Thực hiện các kỹ<br>thuật điều dưỡng cơ<br>bản, khám bệnh chữa<br>bệnh sản nhi                                                                                               |                         |
| 4 | Nguyễn Thị<br>Bích Ngân  | 004018/CT-<br>CCHN | Khám bệnh, chữa<br>bệnh bằng Y học cổ<br>truyền                                                                                                                              | 7g-11g, 13g-17g | Khám bệnh, chữa<br>bệnh bằng Y học cổ<br>truyền                                                                                                                              | TYT xã Trường Xuân<br>B |
| 5 | Lê Thị Bích<br>Châm      | 003988/CT-<br>CCHN | Thực hiện các kỹ<br>thuật điều dưỡng cơ<br>bản, khám bệnh,<br>chữa bệnh đa khoa                                                                                              | 7g-11g, 13g-17g | Thực hiện các kỹ<br>thuật điều dưỡng cơ<br>bản, khám bệnh,<br>chữa bệnh đa khoa                                                                                              |                         |
| 6 | Lê Quang<br>Vinh         | 005571/CT-<br>CCHN | Tham gia sơ cứu ban<br>đầu, khám bệnh,<br>chữa bệnh thông<br>thường theo quy định<br>tại thông tư liên tịch<br>số 10/2015/TTLT-<br>BYT-BNV ngày<br>27/5/2015 đối với y<br>sĩ | 7g-11g, 13g-17g | Tham gia sơ cứu ban<br>đầu, khám bệnh,<br>chữa bệnh thông<br>thường theo quy định<br>tại thông tư liên tịch<br>số 10/2015/TTLT-<br>BYT-BNV ngày<br>27/5/2015 đối với y<br>sĩ |                         |



|   |                        |                      |                                 |                 |                                 |  |
|---|------------------------|----------------------|---------------------------------|-----------------|---------------------------------|--|
| 7 | Ngô Thị Tuyết<br>Trình | 003067/HAUG-<br>CCHN | Khám bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa | 7g-11g, 13g-17g | Khám bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa |  |
|---|------------------------|----------------------|---------------------------------|-----------------|---------------------------------|--|

**IX. TYT xã Trường Xuân A**

|   |                          |                      |                                                                                                                                                                              |                 |                                                                                                                                                                              |                         |
|---|--------------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|
| 1 | Nguyễn Tuấn<br>Kiệt      | 003295/CT-<br>CCHN   | Khám bệnh, chữa<br>bệnh bằng Y học cổ<br>truyền                                                                                                                              | 7g-11g, 13g-17g | Khám bệnh, chữa<br>bệnh bằng Y học cổ<br>truyền                                                                                                                              | TYT xã Trường Xuân<br>A |
| 2 | Trần Hoàng<br>Phương     | 001881/CT-<br>CCHN   | Khám bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa                                                                                                                                              | 7g-11g, 13g-17g | Khám bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa                                                                                                                                              |                         |
| 3 | Đặng Thị Kim<br>Thúy     | 001920/CT-<br>CCHN   | Thực hiện các kỹ<br>thuật điều dưỡng cơ<br>bản, khám bệnh chữa<br>bệnh sản                                                                                                   | 7g-11g, 13g-17g | Thực hiện các kỹ<br>thuật điều dưỡng cơ<br>bản, khám bệnh chữa<br>bệnh sản                                                                                                   |                         |
| 4 | Đào Thị Bích<br>Hằng     | 003242/CT-<br>CCHN   | Thực hiện các kỹ<br>thuật thông thường<br>về phụ sản và sơ sinh                                                                                                              | 7g-11g, 13g-17g | Thực hiện các kỹ<br>thuật thông thường<br>về phụ sản và sơ sinh                                                                                                              |                         |
| 5 | Nguyễn Thành<br>Luân     | 005108/CT-<br>CCHN   | Tham gia sơ cứu ban<br>đầu, khám bệnh,<br>chữa bệnh thông<br>thường theo quy định<br>tại thông tư liên tịch<br>số 10/2015/TTLT-<br>BYT-BNV ngày<br>27/5/2015 đối với y<br>sĩ | 7g-11g, 13g-17g | Tham gia sơ cứu ban<br>đầu, khám bệnh,<br>chữa bệnh thông<br>thường theo quy định<br>tại thông tư liên tịch<br>số 10/2015/TTLT-<br>BYT-BNV ngày<br>27/5/2015 đối với y<br>sĩ |                         |
| 6 | Nguyễn Thị<br>Xuân Trang | 1284/CCHN-<br>SYT-CT | Phụ trách chuyên<br>môn quây thuốc                                                                                                                                           | 7g-11g, 13g-17g | Phụ trách chuyên<br>môn quây thuốc                                                                                                                                           |                         |

**X. TYT xã Trường Thắng**



|   |                      |                       |                                                                                                                                                                              |                 |                                                                                                                                                                              |                     |
|---|----------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| 1 | Võ Dương Thế<br>Hiển | 006603/CT-<br>CCHN    | Tham gia sơ cứu ban<br>đầu, khám bệnh,<br>chữa bệnh thông<br>thường theo quy định<br>tại thông tư liên tịch<br>số 10/2015/TTLT-<br>BYT-BNV ngày<br>27/5/2015 đối với y<br>sĩ | 7g-11g, 13g-17g | Tham gia sơ cứu ban<br>đầu, khám bệnh,<br>chữa bệnh thông<br>thường theo quy định<br>tại thông tư liên tịch<br>số 10/2015/TTLT-<br>BYT-BNV ngày<br>27/5/2015 đối với y<br>sĩ | TYT xã Trường Thắng |
| 2 | Đỗ Minh Hải          | 001956/CT-<br>CCHN    | Thực hiện các kỹ<br>thuật điều dưỡng cơ<br>bản, khám bệnh,<br>chữa bệnh đa khoa                                                                                              | 7g-11g, 13g-17g | Thực hiện các kỹ<br>thuật điều dưỡng cơ<br>bản, khám bệnh,<br>chữa bệnh đa khoa                                                                                              |                     |
| 3 | Đào Mỹ Em            | 001934/CT-<br>CCHN    | Thực hiện các kỹ<br>thuật thông thường<br>về phụ sản và sơ sinh                                                                                                              | 7g-11g, 13g-17g | Thực hiện các kỹ<br>thuật thông thường<br>về phụ sản và sơ sinh                                                                                                              |                     |
| 4 | Đỗ Thị Hồng<br>Quỳnh | 004933/CT-<br>CCHN    | Tham gia sơ cứu ban<br>đầu, khám bệnh,<br>chữa bệnh thông<br>thường theo quy định<br>tại thông tư liên tịch<br>số 10/2015/TTLT-<br>BYT-BNV ngày<br>27/5/2015 đối với y<br>sĩ | 7g-11g, 13g-17g | Tham gia sơ cứu ban<br>đầu, khám bệnh,<br>chữa bệnh thông<br>thường theo quy định<br>tại thông tư liên tịch<br>số 10/2015/TTLT-<br>BYT-BNV ngày<br>27/5/2015 đối với y<br>sĩ |                     |
| 5 | Phạm Hoàng<br>Sang   | 005013/CT-<br>CCHN    | Khám bệnh, chữa<br>bệnh bằng Y học cổ<br>truyền                                                                                                                              | 7g-11g, 13g-17g | Khám bệnh, chữa<br>bệnh bằng Y học cổ<br>truyền                                                                                                                              |                     |
| 6 | Nguyễn Tiên<br>Nhân  | 973/CCHN-D-<br>SYT-CT | Phụ trách chuyên<br>môn quây thuốc                                                                                                                                           | 7g-11g, 13g-17g | Phụ trách chuyên<br>môn quây thuốc                                                                                                                                           |                     |

**XI. TYT xã Trường Thành**



|   |                   |                |                                                                                                                                                     |                 |                                                                                                                                                     |                     |
|---|-------------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| 1 | Nguyễn Văn Hùng   | 001979/CT-CCHN | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 đối với y sĩ | 7g-11g, 13g-17g | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 đối với y sĩ | TYT xã Trường Thành |
| 2 | Nguyễn Minh Hậu   | 004368/CT-CCHN | Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của y sĩ quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015                                   | 7g-11g, 13g-17g | Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của y sĩ quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015                                   |                     |
| 3 | Dương Văn Mĩ      | 001887/CT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                           | 7g-11g, 13g-17g | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                           |                     |
| 4 | Phạm Thị Kim Loan | 001943/CT-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, khám bệnh chữa bệnh sản                                                                                   | 7g-11g, 13g-17g | Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, khám bệnh chữa bệnh sản                                                                                   |                     |
| 5 | Lê Tấn Tài        | 005744/CT-CCHN | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 đối với y sĩ | 7g-11g, 13g-17g | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 đối với y sĩ |                     |



|   |                 |                |                              |                 |                              |  |
|---|-----------------|----------------|------------------------------|-----------------|------------------------------|--|
| 6 | Trần Quốc Khánh | 003430/CT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | 7g-11g, 13g-17g | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa |  |
|---|-----------------|----------------|------------------------------|-----------------|------------------------------|--|

**XII. TYT xã Thới Thạnh**

|   |                   |                |                                                                        |                 |                                                                        |                   |
|---|-------------------|----------------|------------------------------------------------------------------------|-----------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 1 | Phạm Văn Bé       | 003452/CT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                              | 7g-11g, 13g-17g | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                              | TYT xã Thới Thạnh |
| 2 | Đào Thị Diễm      | 003272/CT-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật thông thường về phụ sản và sơ sinh              | 7g-11g, 13g-17g | Thực hiện các kỹ thuật thông thường về phụ sản và sơ sinh              |                   |
| 3 | Phan Hồng Tươi    | 003307/CT-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật thông thường về phụ sản và sơ sinh              | 7g-11g, 13g-17g | Thực hiện các kỹ thuật thông thường về phụ sản và sơ sinh              |                   |
| 4 | Trần Thị Tú Trinh | 003261/CT-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | 7g-11g, 13g-17g | Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, khám bệnh, chữa bệnh đa khoa |                   |
| 5 | Ngô Thị Tâm       | 003245/CT-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, khám chữa bệnh sản nhi       | 7g-11g, 13g-17g | Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, khám chữa bệnh sản nhi       |                   |
| 6 | Lê Khánh Linh     | 442/CCHND      | Đủ tiêu chuẩn hành nghề đại lý thuốc                                   | 7g-11g, 13g-17g | Đủ tiêu chuẩn hành nghề đại lý thuốc                                   |                   |

**Người lập danh sách**

**Thới Lai, ngày 28 tháng 12 năm 2022**

**Giám đốc**

*[Signature]*  
Huỳnh Lan Vũ



**BSCKII. Đinh Xuân Hải**